

Bản án số: **63/2021/HSST**

Ngày: **31 – 3 - 2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Đông**

Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng H - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 18/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐỨC H, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; ĐKNKTT: xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội; Chỗ ở: Khu tập thể Bách Hóa, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn M; Con bà: Lê Thị U; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 012 ngày 26/12/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội lập và địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

- Năm 2001, Công an xã Cổ Bi xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. (đã hết thời hiệu)

- Bản án số 163/2008/HSST ngày 31/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt cảnh cáo về tội Bắt giữ người trái pháp luật; 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù. Nộp án phí ngày 11/6/2009. Ra trại ngày 29/11/2011. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 16/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị U, sinh năm: 1958; HKTT: thôn Cam 2, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h45' ngày 16/12/2020, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 263, tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện Nguyễn Đức H có hành vi thả từ lòng bàn tay phải xuống đất 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã yêu cầu H nhặt gói giấy bạc trên lên và H khai chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trên là ma túy Heroine của H mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ niêm phong tang vật và đưa H về trụ sở để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng; 02 xi lanh tiêm; 01 ống nước cất Novacain; 01 xe máy Future, BKS: 29X6-**** và số tiền 315.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 10867/KLGD-PC09 ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,177 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H khai nhận: Khoảng 12h25' ngày 16/12/2020, H điều khiển xe máy BKS: 29X6-**** đi từ nhà lên nhà của Lưu Phi T (Sinh năm: 1978; HKTT: tổ 19, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội) tại khu vực chùa Cự Linh 1, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, H gọi T và bảo bán cho H 100.000 đồng ma túy nhưng không có ai trả lời. Một lúc sau, có 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi đi từ phía nhà T ra đưa cho H 01 gói Heroine và nhận của H 100.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, H cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi đến hiệu thuốc ven đường tại tổ 5, phường Thạch Bàn để mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất. Sau khi mua xong xi lanh và nước cất, H đi ra đến trước cửa hiệu thuốc thì bị cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đức H ngày 16/12/2020: Do Nguyễn Đức H khai chỉ biết người đàn ông này khoảng 50 tuổi và H không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Lưu Phi T: Bản thân T khai ngày 16/12/2020, T chạy xe ôm tại khu vực cầu Thanh Trì và không bán ma túy cho ai, tại nhà T chỉ có vợ là chị Nguyễn Thị Minh Thu (Sinh năm: 1981) cùng ba con nhỏ sinh sống ngoài ra không có ai khác. Nguyễn Đức H khai người bán ma túy cho H không phải Lưu Phi T do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Lưu Phi T. Hiện Lưu Phi T đang bị khởi tố trong vụ án khác về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với 01 xe máy Future, BKS: 29X6-****: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị U (Sinh năm: 1958; HKTT: xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội) là mẹ của Nguyễn Đức H. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H và bà Lê Thị U đều khai ngày 16/12/2020, H mượn xe của bà U để đi có việc riêng, bà U không biết việc H sử dụng xe để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho bà Lê Thị U. Sau khi nhận xe, bà Lê Thị U không có ý kiến gì.

Đối với số tiền 315.000 đồng: Quá trình điều tra xác định, số tiền trên thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Đức H không liên quan đến việc phạm tội. Chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên xem xét, xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Bản cáo trạng số 61/CT - VKS ngày 18/3/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 ; Điều 106 BLTTHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án 20 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 gói giấy bạc và 0,177 gam Heroin; 02 xi lanh tiêm; 01 ống nước cất Novacain.

- Đề nghị trả lại bị cáo H số tiền 315.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h45' ngày 16/12/2020 tại khu vực trước cửa nhà số 263, tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,177 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác

Đội CSĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

2. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện.

3. Về tình tiết tăng nặng TNHS: Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự:

- Năm 2001, Công an xã Cổ Bi xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. (đã hết thời hiệu).

- Bản án số 163/2008/HSST ngày 31/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt cảnh cáo về tội Bắt giữ người trái pháp luật; 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù. Nộp án phí ngày 11/6/2009. Ra trại ngày 29/11/2011. Theo luật định, tiền án, tiền sự trên của bị cáo đã được xóa nên không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân bị cáo, hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

4. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện VKS đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

5. Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

6. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,177 gam Heroin và 02 xi lanh tiêm; 01 ống nước cất Novacain thu của bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm.

(Có tại kho Công an quận Long Biên theo lệnh nhập kho vật chứng ngày 26/12/2020).

- Trả lại bị cáo H số tiền 315.000 đồng không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* để đảm bảo việc thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/3/2021)

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

7. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Đức H ngày 16/12/2020: Do Nguyễn Đức H khai chỉ biết người đàn ông này khoảng 50 tuổi và H không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với Lưu Phi T: Bản thân T khai ngày 16/12/2020, T chạy xe ôm tại khu vực cầu Thanh Trì và không bán ma túy cho ai, tại nhà T chỉ có vợ là chị Nguyễn Thị Minh T (Sinh năm: 1981) cùng ba con nhỏ sinh sống ngoài ra không có ai khác. Nguyễn Đức H khai người bán ma túy cho H không phải Lưu Phi T do đó không đủ căn cứ để xử lý đối với Lưu Phi T. Hiện Lưu Phi T đang bị khởi tố trong vụ án khác về tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với 01 xe máy Future, BKS: 29X6-****: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe trên thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lê Thị U (Sinh năm: 1958; HKTT: thôn Cam 2, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội) là mẹ của Nguyễn Đức H. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H và bà Lê Thị U đều khai ngày 16/12/2020, H mượn xe của bà U để đi có việc riêng, bà U không biết việc H sử dụng xe để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe trên cho bà Lê Thị U. Sau khi nhận xe, bà Lê Thị U không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

8. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

9. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 16/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,177 gam Heroin và 02 xi lanh tiêm; 01 ống nước cất Novacain thu của bị cáo dùng vào việc thực hiện tội phạm. *(Có tại kho Công an quận Long Biên theo lệnh nhập kho vật chứng ngày 26/12/2020).*

- Trả lại bị cáo H số tiền 315.000 đồng *(Ba trăm mười lăm nghìn đồng)* nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* để đảm bảo việc thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/3/2021)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4 . Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lưu Đình Hùng